



CÔNG TY CỔ PHẦN FRECO VIỆT NAM

Trụ sở chính: Số 2823 tòa C2 D'capitale đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 3351 6789

Fax: (84-24) 3215 1628

Website: freco.com.vn

Email: info@freco.com.vn

Số: 04/2024/CBTT

Thành phố Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN FRECO VIỆT NAM

Mã chứng khoán: TAB

Địa chỉ: Số 2823 tòa C2 D'capitale đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại liên hệ: (84-24) 3351 6789

Fax: : (84-24) 3215 1628

Website: freco.com.vn

E-mail: info@freco.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần Freco Việt Nam công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại đường dẫn <https://freco.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.



NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
FRECO
VIỆT NAM**

ĐINH THÚY AN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
FRECO VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2023/BCQT-FRECO

Thành phố Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN FRECO VIỆT NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 2823 tòa C2 D'capitale đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 3351 6789 Fax: (84-24) 3215 1628
- Website: freco.com.vn Email: info@freco.com.vn
- Vốn điều lệ: 65.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: TAB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty Cổ phần Freco Việt Nam đã thực hiện theo quy định hiện hành.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH | NGÀY | NỘI DUNG |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 1 | 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-FRECO | 03/04/2023 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;- Thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023;- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022;- Thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2022;- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023;- Thông qua chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023;- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2022; |



| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH | NGÀY | NỘI DUNG |
|-----|---------------------------|------------|---|
| 2 | 2505/2023/NQ ĐHĐCĐ-FRECO | 25/05/2023 | - Thay đổi ngành nghề kinh doanh |
| 3 | 11/2023/NQ-ĐHĐCĐ | 29/10/2023 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nội dung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán; - Thông qua nội dung về Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; - Thông qua nội dung về Phương án nhận chuyển nhượng tài sản; - Thông qua nội dung về việc Thay đổi địa chỉ trụ sở chính, Bổ sung ngành nghề kinh doanh; - Thông qua nội dung về việc Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) và Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028; - Thông qua nội dung về việc danh sách ứng viên tham gia Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028; - Thông qua kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028. |

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"):

| STT | THÀNH VIÊN HĐQT | CHỨC VỤ/ (THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP, TVHĐQT KHÔNG ĐIỀU HÀNH) | NGÀY BẮT ĐẦU/KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN HĐQT/HĐQT ĐỘC LẬP | |
|-----|----------------------|---|--|-----------------|
| | | | NGÀY BỔ NHIỆM | NGÀY MIỄN NHIỆM |
| 1 | Ông Nguyễn Việt Hưng | Chủ tịch HĐQT | 25/09/2015 | |
| 2 | Ông Lê Minh Đức | Thành viên HĐQT không điều hành | 28/09/2015 | 29/10/2023 |
| 3 | Ông Nguyễn Thanh Tâm | Thành viên HĐQT không điều hành | 28/09/2015 | 29/10/2023 |
| 4 | Bà Lê Thị Thu Hà | Thành viên HĐQT không điều hành | 28/09/2015 | 29/10/2023 |
| 5 | Ông Nguyễn Huy Tú | Thành viên HĐQT không điều hành | 28/09/2015 | 29/10/2023 |
| 2 | Bà Trần Thị Việt Anh | Thành viên HĐQT không điều hành | 29/10/2023 | |

| | | | | |
|---|---------------------|-------------------------|------------|--|
| 3 | Ông Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên độc lập HĐQT | 29/10/2023 | |
| 4 | Ông Đặng Tiến Sỹ | Thành viên độc lập HĐQT | 29/10/2023 | |
| 5 | Ông Phan Văn Hùng | Thành viên HĐQT | 29/10/2023 | |

Ghi chú: Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 tổ chức vào ngày 29/10/2023, Ông Nguyễn Việt Hưng đã trúng cử và tiếp tục đảm nhận chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028.

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Việt Hưng | 26/26 | 100% | |
| 2 | Ông Lê Minh Đức | 16/26 | 61.5% | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 |
| 3 | Ông Nguyễn Thanh Tâm | 16/26 | 61.5% | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 |
| 4 | Bà Lê Thị Thu Hà | 16/26 | 61.5% | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 |
| 5 | Ông Nguyễn Huy Tú | 16/26 | 61.5% | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 |
| 6 | Bà Trần Thị Việt Anh | 10/26 | 38.5% | Bổ nhiệm từ ngày 29/10/2023 |
| 7 | Ông Nguyễn Anh Tuấn | 10/26 | 38.5% | Bổ nhiệm từ ngày 29/10/2023 |
| 8 | Ông Đặng Tiến Sỹ | 10/26 | 38.5% | Bổ nhiệm từ ngày 29/10/2023 |
| 9 | Ông Phan Văn Hùng | 10/26 | 38.5% | Bổ nhiệm từ ngày 29/10/2023 |

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Hội đồng quản trị giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
- Kiểm tra và giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính Công ty và đưa ra các ý kiến phù hợp;
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Luật Chứng khoán;
- Giám sát việc thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các Sở Giao dịch Chứng khoán (nếu có) theo quy định của pháp luật;
- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban Tổng Giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH | NGÀY | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|------------------------------|------------|---|-----------------------|
| 1 | 0802/2023/NQ- HĐQT-FRECO | 08/02/2023 | Thông qua việc tạm ứng cá nhân thay mặt công ty thỏa thuận, đàm phán, đặt cọc mua đất tại Xóm 2, xã Nghi Công Nam, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. | 100% |
| 2 | 15.02/2023/NQ- HĐQT-FRECO | 15/02/2023 | Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 | 100% |
| 3 | 07.03/2023/NQ- HĐQT-FRECO | 07/03/2023 | Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2023 | 100% |
| 4 | 24.04/2023/NQ- HĐQT-FRECO | 24/04/2023 | Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2023 | 100% |
| 5 | 22.05/2023/NQ- HĐQT-FRECO | 22/05/2023 | Thông qua kế hoạch về việc vay vốn, bảo lãnh và bảo đảm cấp tín dụng tại Vietinbank | 100% |
| 6 | 16.06/2023/NQ- HĐQT-FRECO | 16/06/2023 | Thông qua quyết định đăng ký tập trung cổ phiếu của công ty tại VSD và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom. | 100% |
| 7 | 2806/2023/NQ- HĐQT-FRECO | 28/06/2023 | Thông qua việc thu hoàn tạm ứng cá nhân thay mặt công ty thỏa thuận, đàm phán, đặt cọc mua đất tại Xóm 2, xã Nghi Công Nam, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. | 100% |
| 8 | 01/07.09/2023/N Q-HĐQT | 07/09/2023 | Thông qua việc miễn nhiệm Tổng Giám đốc Đoàn Anh Tuấn | 100% |
| 9 | 02/07.09/2023/N Q-HĐQT | 07/09/2023 | Thông qua việc miễn nhiệm kế toán trưởng Nguyễn Thị Trang | 100% |
| 10 | 03/07.09/2023/N Q-HĐQT | 07/09/2023 | Thông qua việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc Phan Văn Hùng | 100% |
| 11 | 04/07.09/2023/N Q-HĐQT | 07/09/2023 | Thông qua việc bổ nhiệm kế toán trưởng Đặng Thị Hiền Giang | 100% |
| 12 | 05/07.09/2023/N Q-HĐQT | 07/09/2023 | Thông qua việc bổ nhiệm Người quản trị công ty kiêm thư ký công ty Đinh Thúy Nga | 100% |
| 13 | 06/2023/NQ- HĐQT | 11/09/2023 | Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông | 100% |
| 14 | 07/2023/NQ- HĐQT | 22/09/2023 | Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán An Việt | 100% |
| 15 | 08/2023/NQ- HĐQT | 25/09/2023 | Thông qua việc miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Ngọc Trung | 100% |
| 16 | 10/2023/NQ- HĐQT | 10/10/2023 | Thông qua phương án nhượng bán tài sản Long Biên | 100% |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH | NGÀY | NỘI DUNG | TỶ LỆ THÔNG QUA |
|-----|------------------------------|------------|--|-----------------------|
| 17 | 12/2023/NQ- HĐQT | 29/10/2023 | Thông qua việc bầu Ông Nguyễn Việt Hưng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028. Thông qua việc thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu nhân sự gồm: - Chủ tịch Ủy ban kiểm toán: Ông Đặng Tiến Sỹ; - Thành viên Ủy ban kiểm toán: Ông Nguyễn Anh Tuấn. | 100% |
| 18 | 13/2023/NQ- HĐQT | 29/10/2023 | Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ | 100% |
| 19 | 14/2023/NQ- HĐQT | 29/10/2023 | Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài | 100% |
| 20 | 15/2023/NQ- HĐQT | 07/11/2023 | Thông qua phương án nhận chuyển nhượng tài sản Hệ thống điện mặt trời mái nhà tại Khu công nghiệp Agtex Long Bình, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai | 100% |
| 21 | 01/QĐ | 13/11/2023 | Thông qua việc Thành lập Công ty cổ phần Freco Việt Nam- Chi nhánh Đồng Nai | 100% |
| 22 | 17/2023/NQ- HĐQT | 17/11/2023 | Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn cho việc bổ sung vốn lưu động | 100% |
| 23 | 18/2023/NQ- HĐQT | 14/12/2023 | Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ | 100% |
| 24 | 19/2023/NQ- HĐQT | 19/12/2023 | Thông qua phương án thay đổi địa điểm trụ sở chính công ty | 100% |
| 25 | 20/2023/NQ- HĐQT | 22/12/2023 | Thông qua phương án vay vốn MB Bank | 100% |
| 26 | 2321/QĐ-HĐQT | 23/12/2023 | Thông qua thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp | 100% |

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN:

Ngày 29/10/2023, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 Công ty Cổ phần Freco Việt Nam đã quyết định chuyển đổi mô hình hoạt động theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 sang Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14.

Phần A - Ban kiểm soát (trước ngày 29/10/2023):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

| STT | THÀNH VIÊN BKS | CHỨC VỤ | NGÀY BẮT ĐẦU/KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN BKS | TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN |
|-----|----------------------|--------------------------|--|-----------------------------|
| 1 | Bà Vũ Lan Hương | Trưởng Ban kiểm soát | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 | Cử nhân Kinh tế |
| 2 | Ông Trần Bảo Sơn | Thành viên Ban kiểm soát | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 | Cử nhân Kinh tế |
| 3 | Ông Nguyễn Thái Bình | Thành viên Ban kiểm soát | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 | Cử nhân Quản trị kinh doanh |

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

| STT | THÀNH VIÊN BKS | SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ | TỶ LỆ THAM DỰ HỌP | TỶ LỆ BIỂU QUYẾT | LÝ DO KHÔNG THAM DỰ HỌP |
|-----|----------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------------|
| 1 | Bà Vũ Lan Hương | 01/01 | 100% | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 |
| 2 | Ông Trần Bảo Sơn | 01/01 | 100% | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 |
| 3 | Ông Nguyễn Thái Bình | 01/01 | 100% | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 29/10/2023 |

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra, Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong năm 2023 đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề liên quan tới hoạt động của Công ty trong năm 2023;
- Thực hiện các nội dung khác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động kinh doanh của công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có): Không có.

Phần B - Ủy ban kiểm toán (từ ngày 29/10/2023):

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán

| STT | THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN | CHỨC VỤ | NGÀY BẮT ĐẦU/KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN | TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN |
|-----|-----------------------------|---------|---|---------------------|
|-----|-----------------------------|---------|---|---------------------|

| | | | | |
|---|-----------------|--------------------------------|-----------------------------|--------------------------------|
| 1 | Đặng Tiến Sỹ | Chủ tịch Ủy ban kiểm toán | Bổ nhiệm từ ngày 29/10/2023 | Kỹ sư xây dựng |
| 2 | Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên Ủy ban kiểm toán | Bổ nhiệm từ ngày 29/10/2023 | Thạc sĩ Quản trị kinh doanh |

2. Cuộc họp của Ủy Ban Kiểm toán

| STT | THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN | SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ | TỶ LỆ THAM DỰ HỌP | TỶ LỆ BIỂU QUYẾT | LÝ DO KHÔNG THAM DỰ HỌP |
|-----|--------------------------------|---------------------------|-------------------------|------------------------|----------------------------|
| 1 | Đặng Tiến Sỹ | 02/02 | 100% | 100% | Không có |
| 2 | Nguyễn Anh Tuấn | 02/02 | 100% | 100% | Không có |

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ủy ban kiểm toán đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường;
- Xem xét báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm của Công ty;
- Theo dõi tình hình công nợ phải thu, phải trả, tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước;
- Thực hiện các nội dung khác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong hoạt động kiểm soát Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ủy ban kiểm toán trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty khi có yêu cầu.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

| STT | THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH | NGÀY THÁNG NĂM SINH | TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN | NGÀY BỔ NHIỆM/MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH |
|-----|-------------------------------|---------------------------|------------------------|---|
| 1 | Đoàn Anh Tuấn - Tổng Giám đốc | 01/05/1981 | Kỹ sư điện | Miễn nhiệm từ ngày 07/09/2023 |

| | | | | |
|---|---------------------------------------|------------|------------------|-------------------------------|
| 2 | Nguyễn Ngọc Trung - Phó Tổng Giám đốc | 13/08/1981 | Kỹ sư môi trường | Miễn nhiệm từ ngày 25/09/2023 |
| 3 | Phan Văn Hùng - Tổng Giám đốc | 04/11/1983 | Cử nhân khoa học | Bổ nhiệm từ ngày 07/09/2023 |

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

| STT | HỌ VÀ TÊN | NGÀY THÁNG NĂM SINH | TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ | NGÀY BỔ NHIỆM/MIỄN NHIỆM |
|-----|---------------------|---------------------|-----------------------------------|-------------------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Trang | 11/03/1994 | Cử nhân Tin học tài chính kế toán | Miễn nhiệm từ ngày 07/09/2023 |
| 2 | Đặng Thị Hiền Giang | 04/04/1984 | Cử nhân Kinh tế | Bổ nhiệm từ ngày 07/09/2023 |

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|-------------------------|--|------------------------------------|--|--|--|--|-------|--|
| 1 | Nguyễn Việt Hưng | | Chủ tịch HĐQT | | | 25/09/2015 | | | Người nội bộ, Cổ đông sở hữu trên 10% |
| 2 | Lê Minh Đức | | Thành viên HĐQT | | | | 29/10/2023 | | Người nội bộ |
| 3 | Nguyễn Thanh Tâm | | Thành viên HĐQT | | | | 29/10/2023 | | Người nội bộ |
| 4 | Lê Thị Thu Hà | | Thành viên HĐQT | | | | 29/10/2023 | | Người nội bộ |
| 5 | Nguyễn Huy Tú | | Thành viên HĐQT | | | | 29/10/2023 | | Người nội bộ |
| 6 | Vũ Lan Hương | | Trưởng Ban kiểm soát | | | | 29/10/2023 | | Người nội bộ |
| 7 | Trần Bảo Sơn | | Thành viên Ban kiểm soát | | | | 29/10/2023 | | Người nội bộ |
| 8 | Nguyễn Thái Bình | | Thành viên Ban kiểm soát | | | | 29/10/2023 | | Người nội bộ |
| 9 | Đoàn Anh Tuấn | | Tổng Giám đốc | | | | 07/09/2023 | | Người nội bộ |
| 10 | Nguyễn Ngọc Trung | | Phó Tổng Giám đốc | | | | 25/09/2023 | | Người nội bộ |

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|-------------------------|--|---|--|--|--|--|-------|--|
| 11 | Nguyễn Thị Trang | | Kế toán trưởng | | | | 07/09/2023 | | Người nội bộ |
| 12 | Phan Văn Hùng | | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | 29/10/2023 và 07/09/2023 | | | Người nội bộ |
| 13 | Trần Thị Việt Anh | | Thành viên HĐQT | | | 29/10/2023 | | | Người nội bộ |
| 14 | Đặng Tiến Sỹ | | Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán | | | 29/10/2023 | | | Người nội bộ |
| 15 | Nguyễn Anh Tuấn | | Thành viên HĐQT kiêm thành viên ủy ban kiểm toán | | | 29/10/2023 | | | Người nội bộ |
| 16 | Đặng Thị Hiền Giang | | Kế toán trưởng | | | 07/09/2023 | | | Người nội bộ |
| 17 | Đinh Thúy Nga | | Thư ký công ty kiêm Người phụ trách quản trị công ty kiêm Người được ủy quyền CBTT | | | 07/09/2023 | | | Người nội bộ |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|--|---------------------------------|---|---|---------|
| 1 | Không có | | | | | | | |

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Đính kèm theo văn bản này Phụ lục: Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT;



BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN FRECO VIỆT NAM

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN NGƯỜI NỘI BỘ

(Danh sách đính kèm mục VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan người nội bộ)

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ/ Mối quan hệ | Số CMND/ Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bổ nhiệm | Thời điểm miễn nhiệm | SLCP cá nhân sở hữu | SLCP đại diện sở hữu (nếu có) | % sở hữu (cá nhân và đại diện) | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------------------|------------------------------|------------------------------|----------|--------------------------------------|---------------------------------------|--------------------|----------------------|---------------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 1 | NGUYỄN VIỆT HÙNG | | CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | Cục CS ĐKQL Cư trú và QLQG về dân cư | | 29/10/2023 | | 936.000 | | 14,40% | |
| 1.1 | Nguyễn Thị Thơi | | Mẹ đẻ | | | Cục CS ĐKQL Cư trú và QLQG về dân cư | | | | - | | - | |
| 1.2 | Trần Quốc Sơn | | Bố vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 1.3 | Nguyễn Thị Tuyết Lan | | Mẹ vợ | | | Cục CS QLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 1.4 | Trần Quỳnh Hương | | Vợ | | | Cục CS ĐKQL Cư trú và QLQG về dân cư | | | | - | | - | |
| 1.5 | Nguyễn Trần Anh | | Con trai | | | | | | | - | | - | Còn nhỏ |
| 1.6 | Nguyễn Việt Anh | | Con trai | | | | | | | - | | - | Còn nhỏ |
| 1.7 | Nguyễn Thị Huệ Hương | | Em gái | | | CA TP. Hà Nội | | | | - | | - | |
| 1.8 | Nguyễn Thị Thanh Hoa | | Em gái | | | Công an TP. Hà Nội | | | | - | | - | |
| 1.9 | Nguyễn Ngọc Trung | | Em rể | | | Cục CS ĐKQL Cư trú và QLQG về dân cư | | | | - | | - | |
| 1.10 | Nguyễn Trường Tam | | Em rể | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 2 | PHAN VĂN HÙNG | | THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | 29/10/2023 | | | | | |
| 2.1 | Phan Văn Hồng | | Bố đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 2.2 | Nguyễn Thị Mai | | Mẹ đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 2.3 | Phan Thị Kim Chi | | Vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 2.4 | Phan Anh Thư | | Con gái | | | | | | | - | | - | Còn nhỏ |
| 2.5 | Phan Anh Kiệt | | Con trai | | | | | | | - | | - | Còn nhỏ |
| 2.6 | Phan Anh Quân | | Con trai | | | | | | | - | | - | Còn nhỏ |
| 2.7 | Phan Thị Thanh Hiền | | Em gái | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 2.8 | Phan Thị Phương Thảo | | Chị gái | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 2.9 | Trần Hòa | | Em rể | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ/ Mối quan hệ | Số CMND/ Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bổ nhiệm | Thời điểm miễn nhiệm | SLCP cá nhân sở hữu | SLCP đại diện sở hữu (nếu có) | % sở hữu (cá nhân và đại diện) | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------------------------------------|---|---------------------------------|----------|--------------------|--|--------------------|-------------------------|------------------------|----------------------------------|--------------------------------------|---------|
| 2.10 | Phan Thanh Văn | | Bố vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 2.11 | Nguyễn Thị Liên | | Mẹ vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 3 | TRẦN THỊ VIỆT ANH | | THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | 29/10/2023 | | 150.000 | | 2,31% | |
| 3.1 | Trần Dũng Kháng | | Cha | | | TP Hồ Chí Minh | | | | - | | - | |
| 3.2 | Phan Thị Kim Thoa | | Mẹ | | | TP Hồ Chí Minh | | | | - | | - | |
| 4 | ĐẶNG THIÊN SỸ | | THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | 29/10/2023 | | | | | |
| 4.1 | Đặng Thị Phương Thanh | | Vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.2 | Đặng Tiến Minh | | Con | | | | | | | - | | - | Còn nhỏ |
| 4.3 | Đặng Minh Anh | | Con | | | | | | | - | | - | Còn nhỏ |
| 4.4 | Đặng Anh Khang | | Con | | | | | | | - | | - | Còn nhỏ |
| 4.5 | Đặng Văn Boong | | Bố đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.6 | Phạm Thị Na | | Mẹ đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.7 | Đặng Đình Cảng | | Bố vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.8 | Lê Thị Tam | | Mẹ vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.9 | Đặng Thị Lê | | Chị gái | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.10 | Đoàn Văn Hoàn | | Anh rể | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.11 | Đặng Văn Dũng | | Anh trai | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.12 | Đặng Thị Hiền Giang | | Chị dâu | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.13 | Ngô Thị Xuân | | Chị dâu | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 4.14 | Đặng Thị Dịu | | Em gái | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |

070
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN ĐỆ
VIỆT
NAM

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ/ Mối quan hệ | Số CMND/ Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bổ nhiệm | Thời điểm miễn nhiệm | SLCP cá nhân số hữu | SLCP đại diện số hữu (nếu có) | % số hữu (cá nhân và đại diện) | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------------------|------------------------------|------------------------------|----------|--------------------|---------------------------------------|--------------------|----------------------|---------------------|-------------------------------|--------------------------------|---------|
| 4.15 | Phạm Quang Công | | Em rể | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 5 | NGUYỄN ANH TUẤN | | THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | 29/10/2023 | | | | | |
| 5.1 | Cung Thị Phương Thủy | | Vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 5.2 | Nguyễn Ngọc Gia Ngân | | Con gái | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 5.3 | Nguyễn Hà Vy | | Con gái | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 5.4 | Nguyễn Văn Lương | | Bố đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 5.5 | Hoàng Thị Vân | | Mẹ đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 5.6 | Cung Thế Đăng | | Bố vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 5.7 | Nguyễn Hồng Quân | | Mẹ vợ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 5.8 | Nguyễn Thị Việt Phương | | Em gái | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | - | | - | |
| 6 | ĐẶNG TIẾN SỸ | | CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN | | | | | 29/10/2023 | | | | | |
| | Như Mục 4 | | | | | | | | | | | | |
| 7 | NGUYỄN ANH TUẤN | | THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN | | | | | 29/10/2023 | | | | | |
| | Như Mục 5 | | | | | | | | | | | | |
| 8 | PHAN VĂN HÙNG | | TỔNG GIÁM ĐỐC | | | | | 08/09/2023 | | | | | |
| | Như Mục 2 | | | | | | | | | | | | |
| 9 | ĐẶNG THỊ HIỀN GIANG | | KẾ TOÁN TRƯỞNG | | | Cục CSQLHC về TTXH | | 08/09/2023 | | | | | |
| 9.1 | Cao Tiến Phú | | Chồng | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 9.2 | Cao Tiến Nhật | | Con trai | | | | | | | | | | Còn nhỏ |
| 9.3 | Cao Tiến Khang | | Con trai | | | | | | | | | | Còn nhỏ |
| 9.4 | Đặng Đình Càng | | Bố đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 9.5 | Lê Thị Tam | | Mẹ đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 9.6 | Cao Tiến Nghĩa | | Bố chồng | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 9.7 | Lê Thị Thành | | Mẹ chồng | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 9.8 | Đặng Thị Phương Thanh | | Em gái | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Số tài khoản giao dịch (nếu có) | Chức vụ/ Mối quan hệ | Số CMND/ Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bổ nhiệm | Thời điểm miễn nhiệm | SLCP cá nhân sở hữu | SLCP đại diện sở hữu (nếu có) | % sở hữu (cá nhân và đại diện) | Ghi chú |
|------|----------------------|---------------------------------------|---|---------------------------------|----------|--------------------|--|--------------------|-------------------------|------------------------|----------------------------------|--------------------------------------|---------|
| 9,9 | Đặng Tiến Sỹ | | Em rể | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 9,10 | Đặng Thùy Linh | | Em gái | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 10 | ĐINH THÚY NGA | | THƯ KÝ CÔNG TY KIỂM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN | | | Cục CSQLHC về TTXH | | 08/09/2023 | | 150.000 | | 2,31% | |
| 10,1 | Trần Khánh Duy | | Chồng | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 10,2 | Trần Bảo Duy Anh | | Con | | | | | | | | | | Còn nhỏ |
| 10,3 | Đình Bá Tuyên | | Bố đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 10,4 | Lê Thị Hiền | | Mẹ đẻ | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 10,5 | Đình Bá Hoàng | | Em trai | | | | | | | | | | Còn nhỏ |
| 10,6 | Trần Toàn | | Bố chồng | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 10,7 | Bùi Ngọc Phương Hồng | | Mẹ chồng | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |
| 10,8 | Trần Hồng Minh Chi | | Em chồng | | | Cục CSQLHC về TTXH | | | | | | | |

